

Theo dõi trả lời

Câu 1:

Nội dung nào không thể hiện vai trò của ý thức pháp luật đối với hoạt động xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật

- A. Hình thành lối sống theo pháp luật, tích cực đấu tranh và không khoan nhượng trước hiện tượng vi phạm pháp luật.
- B. Bảo đảm cho việc xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật đúng quy trình kỹ thuật pháp lý.
- C. Nâng cao khả năng thực hiện việc quy phạm hóa các nội dung điều chỉnh pháp luật và xác định các chuẩn mực pháp lý phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh thực tế
- D. Góp phần nhận thức thấu đáo, đầy đủ đối với các chính sách pháp luật và các yêu cầu của việc điều chỉnh pháp luật

 Gắn cờ

Câu 2:

Mục tiêu nào sau đây không phải của giáo dục pháp luật?

- A. Nhằm hình thành lòng tin, khơi dậy tình cảm thái độ đúng đắn của chủ thể với pháp luật
- B. Nhằm hình thành lòng tin của các chủ thể đối với xã hội
- C. Nhằm trang bị tri thức pháp luật cho các chủ thể
- D. Nhằm hình thành thói quen xử sự hợp pháp theo yêu cầu pháp luật

 Gắn cờ

Câu 3:

Giáo dục pháp luật là:

- A. Yếu tố cấu thành giáo dục đạo đức
- B. Yếu tố cấu thành giáo dục chính trị
- C. Các biện pháp tuyên truyền, giải thích pháp luật
- D. Sự tác động có mục đích, định hướng lên chủ thể nhằm trang bị những tri thức pháp lý nhất định

 Gắn cờ

Câu 4:

Các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật được áp dụng đối với:

- A. Mọi tổ chức, cá nhân
- B. Các tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp
- C. Tổ chức và cá nhân từ đủ 18 tuổi trở lên
- D. Tất cả các đối tượng chủ thể trong xã hội

 Gắn cờ

Câu 5:

Người có ý thức pháp luật thông thường là người đáp ứng điều kiện nào sau đây:

- A. Là người thể hiện được tình cảm, thái độ, nhận thức đối với pháp luật
- B. Là người có trình độ cao về pháp luật nhưng chưa đến trình độ đưa ra được các học thuyết, quan điểm khoa học về pháp luật
- C. Là người có kiến thức nhất định về pháp luật, có kinh nghiệm giải quyết một số vụ việc pháp lý cụ thể những hiểu biết chưa sâu sắc, chưa có tính hệ thống
- D. Là người có kiến thức pháp lý sâu, có tính hệ thống về pháp luật

 Gắn cờ

Câu 6:

Tổng thể những quan điểm, quan niệm, hệ thống tri thức về pháp luật và thái độ, tình cảm, sự đánh giá của cộng đồng các thành viên trong xã hội đối với các lĩnh vực của đời sống pháp lý được gọi là

- A. Vai trò của pháp luật
- B. Ý thức pháp luật cá nhân
- C. Ý thức pháp luật xã hội
- D. Ý thức pháp luật nhóm

 Gắn cờ

Câu 7:

Các hành vi nào sau đây không bị cấm trong phổ biến, giáo dục pháp luật:

- A. Lợi dụng việc thực hiện quyền được thông tin, tìm hiểu, học tập pháp luật để gây cản trở đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân, gây mất trật tự, an toàn xã hội.
- B. Truyền đạt sai lệch, phê phán nội dung pháp luật được phổ biến; không cung cấp thông tin, tài liệu theo quy định của pháp luật; cung cấp thông tin, tài liệu có nội dung sai sự thật, trái pháp luật, trái đạo đức xã hội, truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

- C. Lợi dụng phổ biến, giáo dục pháp luật để xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tuyên truyền chính sách thù địch, gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc; xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.
- D. Sử dụng quyền được thông tin, tìm hiểu, học tập pháp luật để tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

 Gắn cờ

Câu 8:

Hình thức của giáo dục pháp luật là:

- A. Những biện pháp Nhà nước sử dụng nhằm tác động vào ý thức và tâm lí của chủ thể hình thành ở họ ý thức tuân thủ pháp luật
- B. Những biện pháp Nhà nước sử dụng nhằm tác động vào ý thức và tâm lí của chủ thể hình thành ở họ tình cảm, tri thức và hành vi pháp lý phù hợp yêu cầu của pháp luật
- C. Những biện pháp Nhà nước sử dụng nhằm tác động vào ý thức và tâm lí của chủ thể hình thành ở họ ý thức thi hành pháp luật
- D. Những biện pháp Nhà nước sử dụng nhằm tác động vào ý thức và tâm lí của chủ thể hình thành ở họ ý thức áp dụng pháp luật

 Gắn cờ

Câu 9:

Người có ý thức pháp luật khoa học (mang tính lý luận) là người đáp ứng điều kiện nào sau đây:

- A. Là người có hiểu biết nhất định về pháp luật và có kinh nghiệm giải quyết một số vụ việc pháp lý cụ thể
- B. Là người có hiểu biết nhất định về pháp luật và có kinh nghiệm giải quyết một số vụ việc pháp lý cụ thể, những kiến thức mới ở những hiểu biết bên ngoài, chưa đi vào bản chất bên trong của pháp luật
- C. Là người có hiểu biết sâu, có tính hệ thống về pháp luật và tồn tại dưới dạng các học thuyết, quan điểm khoa học về pháp luật.
- D. Là người có hiểu biết sâu, có tính hệ thống về pháp luật, thường gắn với nghề nghiệp liên quan đến việc sử dụng pháp luật

 Gắn cờ

Câu 10:

Người có ý thức pháp luật nghề nghiệp là người đáp ứng điều kiện nào sau đây:

- A. Là người có hiểu biết sâu, có tính hệ thống về pháp luật và tồn tại dưới dạng các học thuyết, quan điểm khoa học về pháp luật.
- B. Là người thể hiện được tình cảm, thái độ, nhận thức đối với pháp luật
- C. Là người có kiến thức nhất định về pháp luật, có kinh nghiệm giải quyết một số vụ việc pháp lý cụ thể những hiểu biết chưa sâu sắc, chưa có tính hệ thống
- D. Là người có hiểu biết sâu, có tính hệ thống về pháp luật, thường gắn với nghề nghiệp liên quan đến việc xây dựng tổ chức thực hiện pháp luật hay các hoạt động trợ giúp pháp lý, bảo vệ pháp luật

 Gắn cờ

Câu 11:

Nội dung của giáo dục pháp luật bao gồm:

- A. Hệ thống các quy định của pháp luật hiện hành, loại trừ: hoạt động tổ chức xây dựng ban hành luật của cơ quan tư pháp, hoạt động tổ chức thi hành pháp luật của cơ quan lập pháp và hoạt động áp dụng pháp luật của cơ quan hành pháp.
- B. Hệ thống các quy định của pháp luật hiện hành, loại trừ: hoạt động tổ chức xây dựng ban hành luật của cơ quan lập pháp, hoạt động tổ chức thi hành pháp luật của cơ quan tư pháp và hoạt động áp dụng pháp luật của cơ quan hành pháp.
- C. Hệ thống các quy định của pháp luật hiện hành, loại trừ: hoạt động tổ chức xây dựng ban hành luật của cơ quan hành pháp, hoạt động tổ chức thi hành pháp luật của cơ quan tư pháp và hoạt động áp dụng pháp luật của cơ quan lập pháp.
- D. Hệ thống các quy định của pháp luật hiện hành, loại trừ: hoạt động tổ chức xây dựng ban hành luật của cơ quan lập pháp, hoạt động tổ chức thi hành pháp luật của cơ quan hành pháp và hoạt động áp dụng pháp luật của cơ quan tư pháp.

Câu 12:

Ngày Pháp luật nước CHXHCN Việt nam là:

- A. Ngày 09/11 hàng năm
- B. Ngày 09/1 hàng năm
- C. Ngày 19/1 hàng năm
- D. Ngày 19/11 hàng năm

Câu 13:

Dưới góc độ luật học, ý thức pháp luật là:

- A. Một thành tố của ý thức đạo đức
- B. Một bộ phận của ý thức chính trị
- C. Hình thái của ý thức xã hội, thể hiện mối quan hệ giữa con người với pháp luật
- D. Tổng thể những quan điểm, lí luận khoa học, học thuyết, tư tưởng tình cảm, thái độ của con người với pháp luật

Câu 14:

Xử lý vi phạm hành chính là:

- A. Không phải là hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật
- B. Một trong các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật
- C. Xử lý hành vi không có ý thức pháp luật
- D. Biện pháp cưỡng chế đối với hành vi vi phạm

 Gắn cờ

Câu 15:

Ý thức pháp luật được hiểu :

- A. Là thái độ của nhà nước đối với pháp luật và các hiện tượng pháp lý
- B. Là thái độ, sự đánh giá của con người với pháp luật và hệ tư tưởng pháp luật
- C. Là thái độ của cơ quan lập pháp với pháp luật hiện hành
- D. Là thái độ của cơ quan nhà nước có thẩm quyền áp dụng pháp luật đối với pháp luật

 Gắn cờ

Câu 16:

Ở góc độ chung, ý thức pháp luật được hợp thành từ:

- A. Ý thức xã hội
- B. Hệ tư tưởng pháp luật và tâm lý pháp luật
- C. Ý thức chính trị
- D. Ý thức tôn giáo

 Gắn cờ

Câu 17:

Văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh các nội dung, hình thức phổ biến giáo dục pháp luật là:

- A. Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật
- B. Luật phổ biến, giáo dục pháp luật
- C. Luật giáo dục

D. Hiến pháp

 Gắn cờ

Câu 18:

Mục tiêu cơ bản của giáo dục pháp luật là:

- A. Nhằm áp dụng các biện pháp cưỡng chế đối với các hành vi vi phạm pháp luật
- B. Nhằm nhắc nhở, răn đe các hành vi vi phạm pháp luật
- C. Nhằm giáo dục ý thức tự giác chấp hành pháp luật của công dân
- D. Trang bị tri thức pháp lý cho chủ thể; khơi dậy tình cảm, lòng tin và thái độ đúng đắn với pháp luật; hình thành thói quen đúng đắn với pháp luật

 Gắn cờ

Câu 19:

Ý thức pháp luật cá nhân được hiểu là:

- A. Là quan niệm, sự hiểu biết và tình cảm, thái độ.. của cá nhân con người đối với pháp luật và các hoạt động thực tiễn pháp lý
- B. Tổng thể những quan điểm, quan niệm, hệ thống tri thức về pháp luật và thái độ, tình cảm, sự đánh giá của cộng đồng các thành viên trong xã hội đối với các lĩnh vực của đời sống pháp lý
- C. Tập hợp những cá nhân với sự liên kết theo những mục đích cụ thể tạo nên nhóm người có sự đồng điệu về lối sống, sự hiểu biết và phương thức ứng xử
- D. Là quan niệm, sự hiểu biết và tình cảm, thái độ.. của một nhóm người trong xã hội đối với pháp luật và các hoạt động thực tiễn pháp lý

 Gắn cờ

Câu 20:

Các hình thức phổ biến giáo dục pháp luật được thực hiện thông qua:

- A. Các tiền lệ pháp
- B. Các tập quán pháp
- C. Các phong tục, tập quán trong xã hội
- D. Việc xây dựng, thực hiện hương ước của thôn, làng, bản, quy chế cơ quan, tổ chức

 Gắn cờ

